

Bản Chi tiết sản phẩm
Ngày phát hành 08, 2004
Mã số no 2.1 001
Hiệu đính lần 04
SikagROUT® 212-11/214-11

SikagROUT® 212-11/214-11

Vữa rót gốc xi măng, không co ngót, có thể bơm được

Mô tả SikaGrout 212-11 và SikaGrout 214-11 là vữa rót gốc xi măng, tự san bằng, không co ngót với thời gian cho phép thi công được kéo dài để thích ứng với nhiệt độ địa phương.

Các ứng dụng SikaGrout 212-11 và SikaGrout 214-11 thích hợp cho các công việc rót vữa sau:

- Nền móng máy.
- Bệ đường ray.
- Cột trong các kết cấu đúc sẵn.
- Định vị bu lông.
- Gối cầu.
- Các lỗ hổng.
- Các khe hở.
- Các hốc tường.
- Nơi sửa chữa cần cường độ cao.

Ưu điểm SikaGrout 212-11 và SikaGrout 214-11 là một loại vữa rất kinh tế và dễ sử dụng. Những ưu điểm khác gồm:

- Độ chảy lỏng tuyệt hảo
- Ổn định kích thước tốt
- Cường độ cao, độ sệt có thể điều chỉnh
- Không tách nước
- Không độc hại, không bị ăn mòn
- Sử dụng được ngay chỉ cần thêm nước
- Kháng va đập, rung động
- Có thể bơm vữa bằng máy bơm thích hợp

Chứng chỉ Kết quả thí nghiệm thực hiện tại Việt Nam

Thông tin về sản phẩm

Dạng/Màu Bột/Xám bê tông

Đóng gói 25 kg/bao

Lưu trữ Nơi khô mát có bóng râm

Thời hạn sử dụng Tối thiểu 6 tháng nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì nguyên chưa mở.

Construction



Thông số kỹ thuật

Khối lượng thể tích ~ 1.60 kg/lít (khối lượng thể tích đồ đồng của bột)
~ 2.20 kg/lít (khối lượng thể tích của vữa mới trộn)

Tỉ lệ trộn (độ sệt có thể chảy được) Sikagrout : nước = 1 : 0.15 (theo khối lượng)
~ 3.75 lít nước sạch cho một bao 25 kg

Mật độ tiêu thụ Một bao cho khoảng 13.10 lít vữa
Cần 76 bao để tạo 1m³ vữa.

Nhiệt độ thi công Tối thiểu 10°C
Tối đa 40°C

Lỗ hỏng tối thiểu Sikagrout 212-11: 8 mm
Sikagrout 214-11: 10 mm

Lỗ hỏng tối đa Xin vui lòng liên hệ với Phòng Kỹ Thuật

Đặc tính (27°C/ độ ẩm môi trường 65%)

| Chỉ tiêu | Giá trị | Tiêu chuẩn |
|-----------------------------|------------|--------------------|
| Hàm lượng nước | 15% | |
| Thử nghiệm về độ chảy lỏng | 27 - 32 cm | ASTM C230-90, 0 gỗ |
| Sự tách nước | Không có | ASTM C940 – 89 |
| Giãn nở (24 giờ) | ≥ 0.1% | ASTM C940 – 89 |
| Thời gian ninh kết ban đầu | ≥ 5 giờ | ASTM C403 – 90 |
| Thời gian ninh kết sau cùng | ≤ 12 giờ | ASTM C403 – 90 |

Cường độ nén (27°C)

| | | |
|---------|------------------------|----------------|
| 1 ngày | ≥ 25 N/mm ² | ASTM C942 – 86 |
| 3 ngày | ≥ 41 N/mm ² | ASTM C942 – 86 |
| 7 ngày | ≥ 52 N/mm ² | ASTM C942 – 86 |
| 28 ngày | ≥ 60 N/mm ² | ASTM C942 – 86 |

Thi công

Chuẩn bị bề mặt Bề mặt bê tông phải sạch, đặc chắc, không dính dầu mỡ và các tạp chất khác.
Các bề mặt bằng kim loại (sắt, thép) phải không có vẩy, rỉ sét hoặc dầu mỡ.
Các bề mặt hút nước phải được bão hoà hoàn toàn, nhưng không để đọng nước.

Trộn Bột được thêm từ từ vào nước đã được định lượng trước sao cho thích hợp với độ sệt mong muốn. Trộn bằng máy trộn điện có cần trộn với tốc độ thấp (tối đa 500 vòng/phút) ít nhất 3 phút cho đến khi đạt được độ sệt, mịn.

Có thể sử dụng những thiết bị trộn 2 cần loại máy trộn thùng cưỡng bức.

| | |
|------------------|--|
| Thi công | <p>Rót vữa sau khi trộn. Phải bảo đảm không khí còn bị nhốt trong vữa được giải thoát hết. Khi rót vữa vào đế, phải duy trì cột áp suất để giữ cho dòng chảy của vữa không bị gián đoạn. Phải bảo đảm ván khuôn được dựng chắc chắn và kín nước. Để đạt hiệu quả giãn nở tối ưu, thi công vữa càng nhanh càng tốt (tốt nhất là trong vòng 15 phút sau khi trộn)</p> <p>Rót vữa lỏng ở các bộ máy</p> <p>Tuổi nước toàn bộ nhưng không để đọng nước trên các lỗ bu lông. Nếu có thể, rót vữa lỏng vào các lỗ neo trước, sau đó rót vữa lỏng vào đế. Giữ cho dòng vữa chảy liên tục.</p> <p>Rót vữa lỏng vào mặt đáy</p> <p>Tuổi nước trước khoảng 24 giờ, không để đọng nước. Giữ áp suất thủy lực không đổi để cho vữa chảy liên tục. Dùng cáp hoặc dây xích để đảm bảo các lỗ hống được lấp đầy. Phải đảm bảo bọt khí thoát ra hết để dằn.</p> <p>Rót vữa lỏng vào các hốc lớn/thể tích lớn</p> <p>Tùy thuộc vào thể tích cần được lấp và độ dày của khoảng hở, có thể thêm cốt liệu lớn, chẳng hạn 4-8 mm, 8-16 mm hoặc 16-32 mm vào vữa lỏng Sika 214-11 ở tỉ lệ 50-100% khối lượng của bột SikaGrout 214-11. Các cốt liệu tròn thích hợp hơn cốt liệu dẹt.</p> <p>Theo nguyên tắc ngón tay cái, độ dài của khoảng hở ít nhất phải gấp 3 lần kích cỡ tối đa của cốt liệu.</p> <p>Khi rót vữa vào các khu vực có độ dày lớn hơn 60mm, việc dùng thêm cốt liệu lớn và/hoặc nước lạnh sẽ làm giảm nhiệt độ phát sinh trong giai đoạn đông cứng ban đầu.</p> |
| Bảo dưỡng | Giữ bề mặt vữa lộ thiên có thể nhìn thấy được càng nhỏ càng tốt và bảo vệ vữa tránh mất hơi nước sớm bằng các biện pháp bảo dưỡng thông thường (giữ ẩm, phủ bao bố ướt, dùng hợp chất bảo dưỡng như Antisol E) |
| Vệ sinh | Rửa sạch các dụng cụ bằng nước ngay sau khi sử dụng. Vữa đã đông cứng chỉ có thể cạo bỏ bằng các biện pháp cơ học. |
| Lưu ý | <p>Nhiệt độ thi công tối thiểu là 10°C. Nếu nhiệt độ thi công thấp hơn 20°C thời gian ninh kết và cường độ đạt được sẽ chậm hơn.</p> <p>Phải tuân thủ thời gian bảo dưỡng thông thường tối thiểu là 3 ngày ở những nơi bề mặt vữa lộ thiên.</p> <p>Trong trường hợp rót vữa lỏng vào các hốc lớn/thể tích lớn, dùng SikaGrout 214-11 là thích hợp nhất.</p> |

Thông tin về sức khỏe và an toàn

| | |
|-------------------------|---|
| Sinh thái học | Không đổ bỏ vào nguồn nước |
| Đổ bỏ chất thải | Theo qui định địa phương |
| Vận chuyển | Không nguy hiểm |
| Lưu ý quan trọng | SikaGrout có gốc xi măng nên mang tính kiềm. Cần cẩn thận hạn chế tối đa tiếp xúc trực tiếp với da. Nếu sản phẩm rơi vào mắt, phải rửa ngay lập tức bằng nước sạch và đến gặp bác sĩ. |

Trách nhiệm pháp lý

Những thông tin và đặc biệt là những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng sản phẩm được Sika cung cấp dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika áp dụng cho sản phẩm được tôn trữ đúng cách, xử lý và thi công theo điều kiện thông thường trong giới hạn tuổi thọ của sản phẩm. Trong thực tiễn, sự khác biệt về vật liệu, về bề mặt nền và về điều kiện thực tế ngoài hiện trường là những yếu tố khiến ta không thể cam đoan về tính thương mại hoặc về sự phù hợp cho một mục đích cá biệt, cũng như không có bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào có thể nảy sinh từ bất kỳ mối liên quan pháp luật nào, hoặc từ những thông tin này, hoặc từ hướng dẫn bằng văn bản nào, hoặc từ những lời khuyên nào khác. Sự độc quyền của bên thứ ba phải được tôn trọng. Mọi đơn đặt hàng đều được chấp nhận theo điều kiện kinh doanh và giao hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng nên luôn tham khảo bản chỉ tiết sản phẩm có liên quan, tài liệu này sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.

XIN VUI LÒNG LIÊN HỆ PHÒNG KỸ THUẬT NẾU MUỐN BIẾT THÊM CHI TIẾT

Construction



Sika Limited (Vietnam)

Trụ sở chính:
Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (84-61) 848576-83
Fax: (84-61) 848581

